**BẢNG CHIA 8 (TIẾT 1)**

**TOÁN**

**-- 36 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 8 và thành lập Bảng chia 8.

- Vận dụng Bảng chia 8 để tính nhẩm

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** Kế hoạch bài dạy. Một số tình huống dẫn tới phép chia trong Bảng 8.

**-** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 8 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Ôn lại bảng nhân 8  + HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 8 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng  - GV Nhận xét, tuyên dương. - Kết nối bài học. QST trong SGK thảo luận nhóm đôi và nói về những điều quan sát được từ bức tranh  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng. **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (12-15’)**  **-** Mục tiêu: Dựa vào bảng nhân 8 để lập bảng chia 8 và học thuộc bảng chia 8.  **-** Cách tiến hành:  **a) Hình thành bảng chia 6**  - HS thảo luận nhóm 2 và tìm kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 8  - Giáo viên định hướng cho học sinh.  + Yêu cầu các bạn lấy 1 tấm bìa có 8 chấm tròn.  *+ 8 lấy 1 lần bằng mấy?*Viết 8 x 1= 8.  *+ Lấy 8 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm có 8 chấm tròn thì được mấy nhóm?*  - Nêu 8 chia 8 được 1; Viết, 8 : 8 = 1  - Tiếp tục cho các bạn lấy 2 tấm nữa, mỗi tấm có 8 chấm tròn.  + 8 lấy 2 lần được bao nhiêu?  Viết, 8 x 2 = 16  + Lấy 16 chấm tròn chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 8 chấm tròn thì được mấy nhóm?  Nêu16 chia 8 được 2.Viết, 16 : 8 = 2  - Yêu cầu học sinh nêu công thức nhân 8 rồi học sinh tự lập công thức chia 8.  **b) Học thuộc bảng chia 6**  + Nhận xét gì về số bị chia?  + Nhận xét kết quả*?*  - Tổ chức cho học sinh học thuộc bảng chia 8.  - GV nhận xét tuyên dương.  **\* Chơi trò chơi “Đố bạn”**  + Ôn lại bảng nhân 8  + HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 8 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (10-12’)**  - Mục tiêu: Thực hành chia trong phạm vi 8 và giải toán có lời văn (về chia thành 8 phần bằng nhau và chia theo nhóm 8).  - Cách tiến hành:  **Bài 1/T50**  - Gọi HS nêu yêu cầu bài.  - Tổ chức cho học sinh chơi trò chơi  **\* Trò chơi “Truyền điện”**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả.  - Giáo viên nhận xét chung, đánh giá.  **4. Hoạt động vận dụng: (10’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV đưa đề toán  - GV cho HS nêu yêu cầu bài  - Giải bài toán sau: *Lớp 3A có 32 học sinh, chia đều thành 8 nhóm để thảo luận. Hỏi mỗi nhóm thảo luận có bao nhiêu học sinh?*  - GV chia nhóm lớp, HS làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học  - Về xem lại bài đã làm trên lớp. | - HS tham gia trò chơi  + Cá nhân: 1- 2 HS  + VD: 8 x 4 = 32.  32 : 4 = 8; 32: 8 = 4.  - HS lắng nghe.  + Mỗi đội múa sạp có 8 bạn. Vậy 40 bạn có thể chia thành mấy đội?  + 40 : 8 = 5 Vậy chia được 5 đội múa sạp như vậy  - Học sinh sử dụng các tấm thẻ có 8 chấm tròn để tìm ra kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 8 ở sách giáo khoa.  - Trao đổi theo nhóm lớp, lập bảng chia 8.  - HS chia sẻ cách lập bảng chia 8 trước lớp.  - Học sinh lấy 1 tấm bìa có 8 chấm tròn.  *- 8 lấy 1 bằng 8.*  *- Được 1 nhóm.*  - Học sinh đọc: 8 x 1 = 8; 8 : 8 = 1 (3 HS).  - Học sinh lấy 2 tấm nữa.  - 8 lấy 2 lần bằng 16.  - 16 chấm tròn chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 8 chấm tròn thì được 2 nhóm.  - Nhiều học sinh đọc.  - Học sinh tự lập phép tính còn lại.  - Đọc đồng thanh bảng chia 8.  - Đây là dãy số đếm thêm 8, bắt đầu từ 8.  - Lần lượt từ 1-10.  - Thi HTL bảng chia 8.  - Học sinh đọc theo bàn, dãy, tổ, cá nhân.  - Học sinh thi đọc thuộc lòng bảng chia 8.  - 1 HS nêu yêu cầu bài  - Học sinh làm bài cá nhân sau đó nối tiếp nêu kết quả:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 24 : 8 = 3  16 : 8 = 2  32 : 8 = 4 | 56 : 8 = 7  8 : 8 = 1  72 : 8 = 9 | 40 : 8 = 5  64 : 8 = 8  48: 8 = 6 |  |   - HS nhận xét bài bạn  - HS nêu yêu cầu bài.  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Đại diện nhóm trình bày: |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**BẢNG CHIA 8 (TIẾT 2)**

**TOÁN**

**-- 37--**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Vận dụng Bảng chia 8 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gần với thực tiễn.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** Kế hoạch bài dạy.

**-** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 8 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.( truyền điện)  + Ôn lại Bảng chia 8  + HS đọc ngẫu nhiên một phép tính trong bảng chia 8 rồi mời bạn bất kì nêu kết quả của phép tình tiếp theo mà bạn mới đọc nêu.  - HS - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Kết nối bài học.  - Giới thiệu bài - Ghi tên bài lên bảng.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập**: **(15-20’)**  **-** Mục tiêu: Giúp học sinh đọc thuộc bảng chia 8, vận dụng để tính nhẩm và giải toán.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 2/T0**  - Yêu cầu HS trao đổi bài rồi làm bài vào vở. Gv gợi mở cách lamg bằng cách dựa vào phép nhân 8 để tìm kết quả của các phép chia.  - Nhóm đôi báo cáo kết quả 6 – 7 nhóm.  - GV nhận xét nhanh kết quả làm bài của học sinh.  - Gọi 1 học sinh làm đúng chia sẻ kết quả trước lớp.  - Giáo viên kiểm tra, đánh giá.  **Bài 3/T51**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - GV gợi mở: áp dụng quy tắc “ giảm một số đi một số lần” để thực hành tính và làm bài.  - GV nhận xét, khen HS  **Bài 4/T51**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - Quan sát bức tranh- tìm hiểu đề bài.  *=> GV kết luận:* Thành lập phép chia tương ứng 24 : 8 = 3 hoặc 24 : 3 = 8.  - GV củng cố lại phép chia trong thực tiễn.  **3. Hoạt động vận dụng: (7’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  **Bài 5/T51**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia 1 nhóm, làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - Để lau các cửa kính của một tòa nhà người ta phải làm trong 40 giờ mới xong. Nếu thay bằng một rô - bốt lau cửa kính thì thời gian giảm đi 8 lần. Hỏi rô - bốt hoàn thành việc lau cửa kính trong bao nhiêu giờ ?ư- GV Nhận xét, tuyên dương.  ? Qua bài em biết thêm được điều gì?  Tìm hiểu thêm các tình huống thực tế liên quan đến phép chia trong Bảng chia 8 để tiết sau chia sẻ với bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương  **4. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học, nhắc nhở học sinh về học thuộc bảng chia 6 | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe.  - VD: 8 x 4 = 32  vậy 32: 8 = 4 và 32 : 4 = 8  - Học sinh làm bài cá nhân sau đó trao đổi bài với bạn rồi báo cáo kết quả trước lớp:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 8 x 4 = 32  32 : 8 = 4  32 : 4 =8 | 8 x 7 = 32  56 : 8 = 7  56 : 7 =8 | 8 x 6= 48  48 : 8 = 6  48 : 6 =8 |   - HS nhận xét, bổ sung ý kiến  - HS nêu yêu cầu bài  - Làm bài vào vở bài tập   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số đã cho | 16 | 64 | 72 | 80 | | Giảm số đã cho đi 8 lần | 2 | 8 | 9 | 10 |   - HS nhận xét bài bạn  - HS nêu yêu cầu của bài.  - Rổ xoài có 24 quả được xếp vào 3 đĩa.  - Mỗi đĩa có 8 quả xoài.  - HS thảo luận nhóm nêu lên phép tính.  - HS ghi phép tính và trình bày trước lớp.  - Thành lập phép chia tương ứng 24 : 8 = 3 hoặc 24 : 3 = 8  - HS nhận xét - tuyên dương bạn.  - HS nêu yêu cầu bài 5.  + HS làm việc vào phiếu học tập.  - Nói cho bạn nghe về bài toán cho biết gì? (Để lau các cửa kính của một tòa nhà người ta phải làm trong 40 giờ mới xong. Nếu thay bằng một rô - bốt lau cửa kính thì thời gian giảm đi 8 lần.)  và bài toán yêu cầu ta đi tìm gì?(rô - bốt hoàn thành việc lau cửa kính trong bao nhiêu giờ ?)  - Lựa chọn lời giải và phép tính để giải bài toán.  - Đại diện các nhóm trình bày:  Bài giải:  Rô-bốt hoàn thành việc lau cửa kính trong số giờ là:  40 : 8 = 5 (giờ)  Đáp số: 5 giờ.  - Vận dụng Bảng chia 8 để tính nhẩm các tình huống thực tế trong cuộc sống |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................